



BÁO CÁO

THƯỜNG NIÊN

2017

---



# MỤC LỤC

- 01** THÔNG TIN CHUNG
- 02** TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- 03** BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- 04** BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- 05** QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 06** BÁO CÁO TÀI CHÍNH





**THÔNG TIN CHUNG**





## THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

### Công ty cổ phần Nam Việt

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Nam Việt.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600168736

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.250.446.250.000 đồng

Vốn điều lệ: 1.250.446.250.000 đồng

Địa chỉ: 19D Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Quý, Thành phố

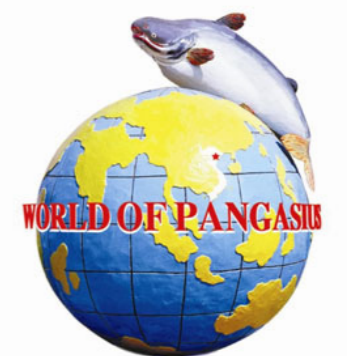
Long Xuyên, An Giang

Số điện thoại: (0296) 834 065 - (0296) 834 060

Số fax: (0296) 634 054 - (0296) 932 486

Website: [www.navicorp.com.vn](http://www.navicorp.com.vn)

Mã cổ phiếu: ANV



**NAVICO**  
**NAM VIET CORPORATION**



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

## Các giải thưởng nổi bật

Doanh nghiệp xuất sắc và doanh nhân xuất sắc năm 2015, 2016 theo quyết định số 306/QĐ-UBND của tỉnh An Giang

1993

Công ty Cổ phần Nam Việt có tiền thân là Công ty TNHH Nam Việt được thành lập vào năm 1993 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp.

2000

Công ty có bước chuyển biến quan trọng đầu tư sang lĩnh vực chế biến thủy sản.

2006

Chuyển hình thức sang Công ty Cổ phần với số vốn điều lệ là 660 tỷ đồng.

12/2007

Cổ phiếu Nam Việt chính thức được niêm yết tại sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã cổ phiếu là ANV.

2011

Công ty bắt đầu xây dựng vùng nuôi cá nguyên liệu.

2012

Công ty xây dựng nhà máy chế biến thức ăn thủy sản và đi vào hoạt động với 4 dây chuyền sản xuất, tổng công suất 400 tấn/ngày.

2016

Công ty đã có 8 dây chuyền sản xuất thức ăn với tổng công suất lên đến 800 tấn/ngày đáp ứng 100% nhu cầu thức ăn cho 250 ha vùng nuôi cá nguyên liệu của công ty.

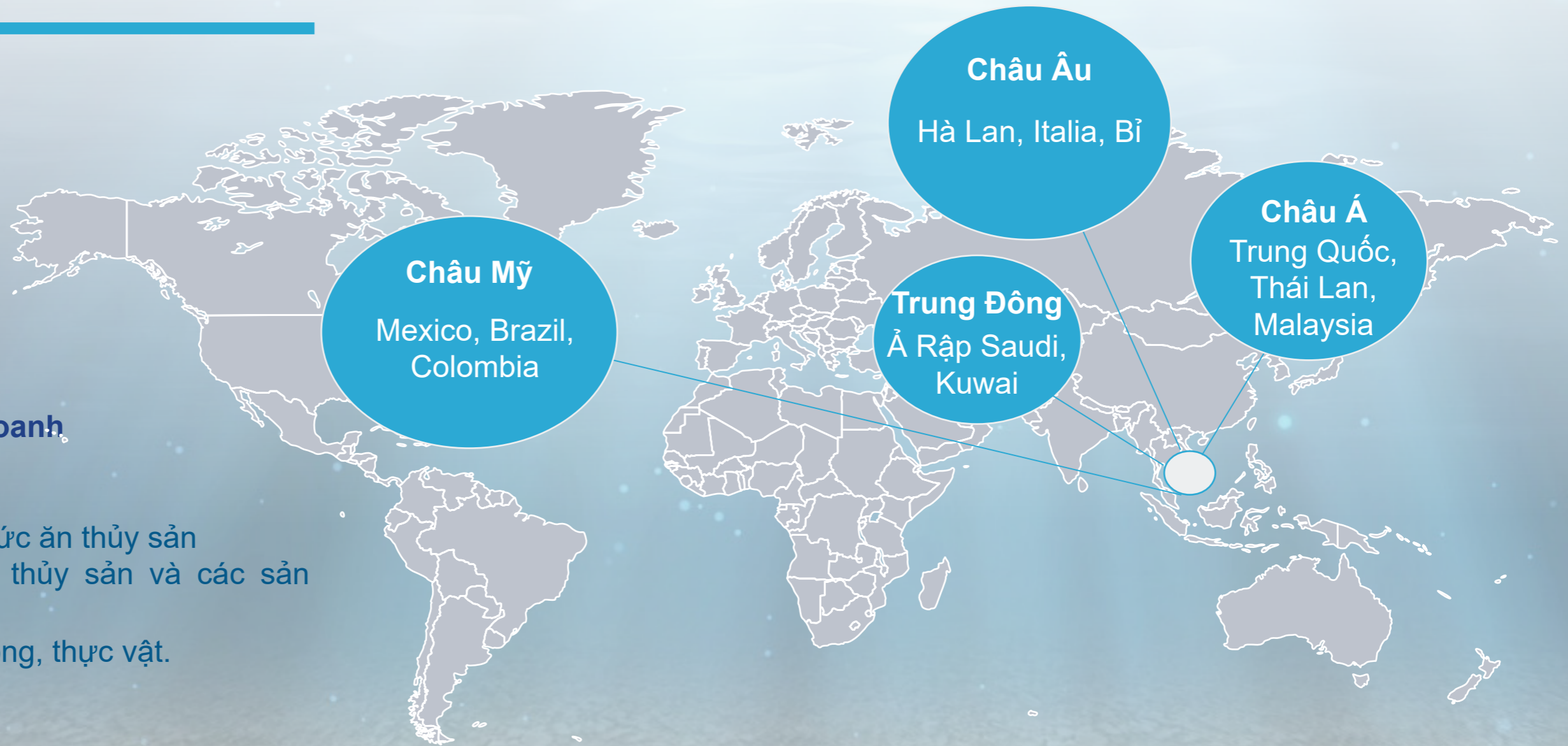
2017

Công ty tăng vốn điều lệ từ 660.000.000.000 đồng lên 1.250.446.250.000 đồng.



# NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

## Địa bàn kinh doanh



## Ngành nghề kinh doanh

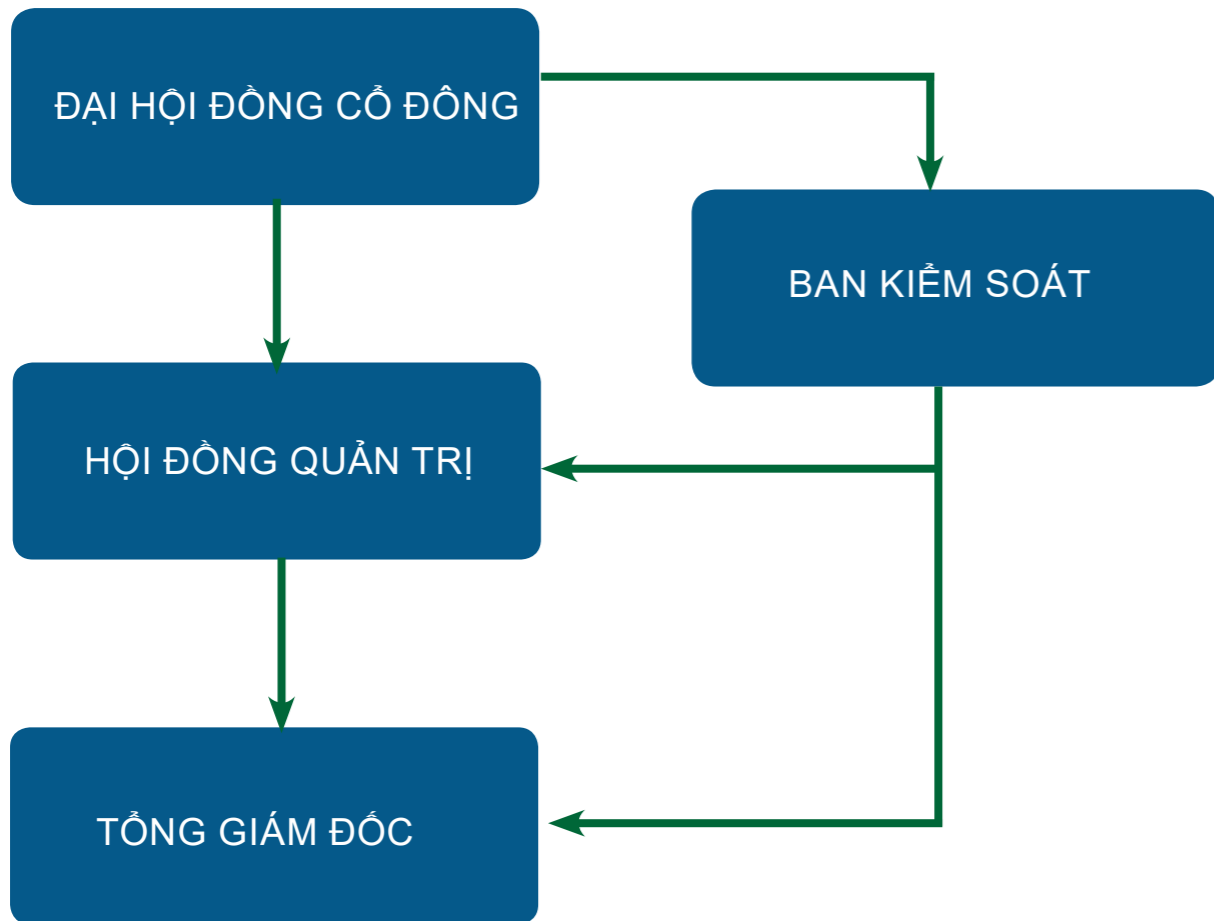
- Nuôi trồng thủy sản
- Sản xuất chế biến thức ăn thủy sản
- Chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
- Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật.





# THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:

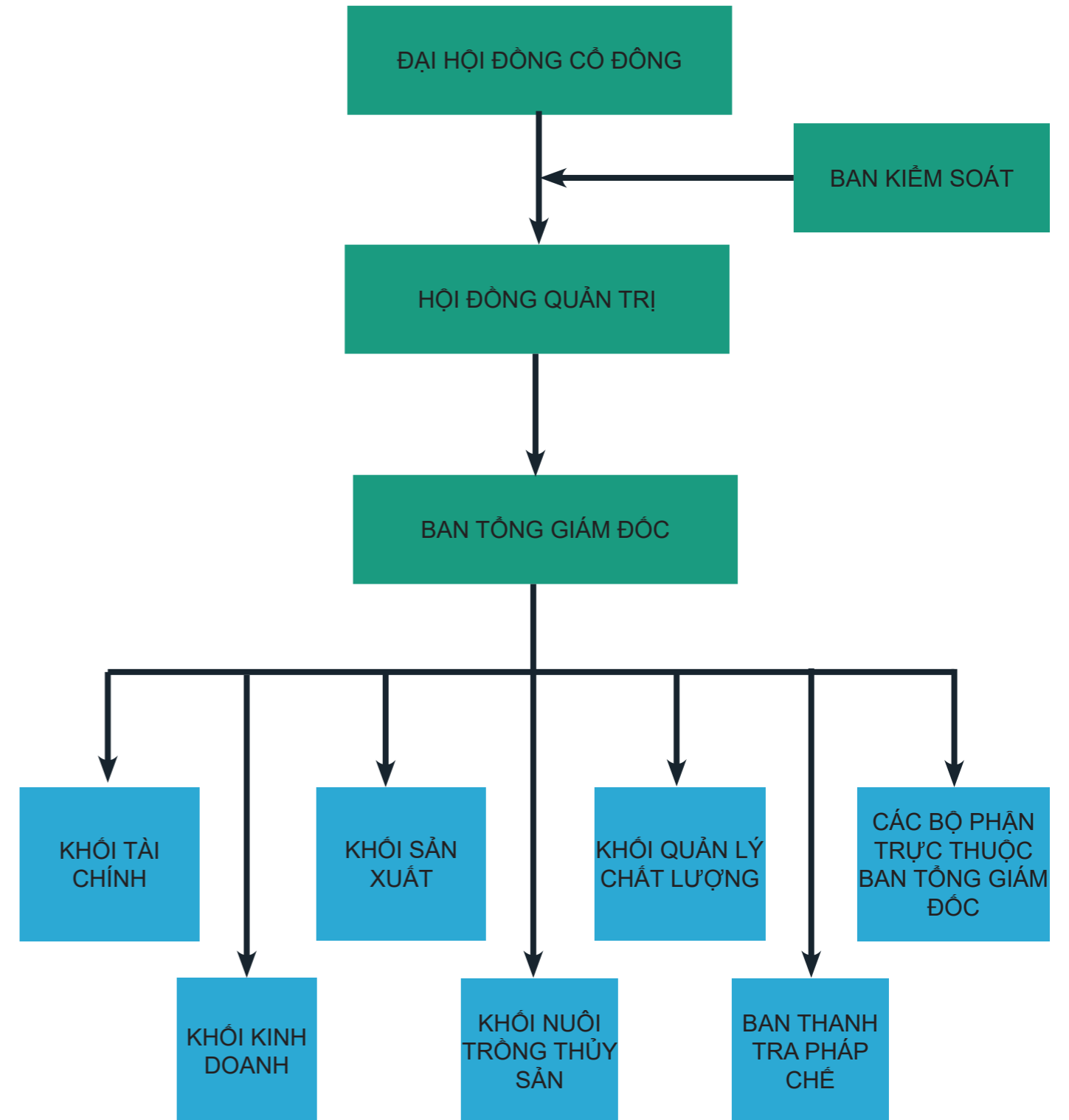
**Đại hội đồng cổ đông:** bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

**Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Ban Tổng giám đốc:** Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

**Ban kiểm soát:** Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty

## Cơ cấu bộ máy quản lý



## Các công ty con, công ty liên kết

### Các công ty con

| 1.Tên Công ty:               | Công ty TNHH MTV Ấn Độ Dương  |
|------------------------------|---|
| Địa chỉ:                     | KCN Thốt Nốt, Phường Thới Thuận, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.                |
| Điện thoại:                  | 071 03649262  |
| Vốn điều lệ:                 | 36.000.000.000  |
| Vốn NAVICORP góp:            | 36.000.000.000  |
| Tỷ lệ sở hữu của NAVICORP:   | 100%  |
| Ngành nghề kinh doanh chính: | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; chế biến dầu cá, bột cá. |

| 2.Tên Công ty:               | Công ty TNHH Thủy sản Biển Đông   |
|------------------------------|---|
| Địa chỉ:                     | 19D Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Quý, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang   |
| Điện thoại:                  | 076 932486  |
| Vốn điều lệ:                 | 5.306.400.000   |
| Vốn NAVICORP góp:            | 4.825.000.000   |
| Tỷ lệ sở hữu của NAVICORP:   | 90,91%  |
| Ngành nghề kinh doanh chính: | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản<br>Bán buôn gạo, thực phẩm, đồ uống và sản phẩm thuốc lá, thuốc lào |

### Các công ty liên kết

| Tên Công ty:                 | Công ty Cổ phần Rau quả Nông trại Xanh                             |
|------------------------------|--|
| Địa chỉ:                     | KCN Thốt Nốt, Phường Thới Thuận, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ. |
| Điện thoại:                  | 07103649769  |
| Fax:                         | 07103649769  |
| Vốn điều lệ thực góp:        | 27.000.000.000   |
| Vốn NAVICO góp:              | 12.000.000.000   |
| Tỷ lệ vốn góp của NAVICO:    | 44,4%  |
| Ngành nghề kinh doanh chính: | Chế biến và bảo quản rau quả                                       |





# ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHÁT TRIỂN

## CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY:

1

- Đưa công ty lên vị trí top đầu của ngành bằng việc phát triển sức mạnh từ sản phẩm cá tra.
- Khai thác hết năng suất và tiếp tục đầu tư mở rộng phát triển vùng nuôi cá nguyên liệu hiện có để phát triển sản phẩm cá tra.
- Duy trì củng cố doanh thu từ thị trường chủ đạo, truyền thống và không ngừng mở rộng phát triển thị trường mới tiềm năng thông qua các chương trình tiếp thị, hội chợ, quảng bá sản phẩm rộng rãi đến người tiêu dùng.

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN:

2

- Tiếp tục, phát triển chuyên sâu chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất thức ăn thủy sản, nuôi trồng, chế biến xuất khẩu.
- Phát triển từ khai thác cái sẵn có trước khi đầu tư mở rộng thêm ở tất cả các khâu.
- Nguồn nhân lực - ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý:
  - Tinh giảm các bộ phận quản lý, gián tiếp chưa đạt hiệu quả
  - Ứng dụng các thành tựu công nghệ và kỹ thuật vào công việc của từng bộ phận để nâng cao năng suất.

### Đối với môi trường:

Navico sẽ không ngừng cải tiến hệ thống thực hành và quản lý môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, Công ty sẽ nghiêm túc thực hiện chương trình tiết kiệm nguyên liệu và năng lượng, chung tay bảo vệ môi trường nguồn tài nguyên thiên nhiên.

### Chất lượng sản phẩm:

Đáp ứng đầy đủ yêu cầu, tiêu chuẩn đầu ra của từng thị trường, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu khó tính.

### Đối với xã hội:

Thực hiện minh bạch giờ công, tiền lương, các chế độ phúc lợi xã hội. Đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động; bảo vệ nâng cao sức khỏe và tạo môi trường làm việc lành mạnh cho người lao động.

3

## CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUCCESS

## CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### RỦI RO KINH TẾ

**Tình hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam** năm 2017 khá khả quan khi mức tăng trưởng GDP đạt 6,81% so với năm 2016, mức tăng trưởng vượt mức chỉ tiêu đề ra là 6,7% và cao hơn mức tăng trưởng của các năm 2011-2016.

**Đóng góp vào mức tăng trưởng 6,81%** trên có sự đóng góp không nhỏ từ khu vực nông, lâm, thủy sản khi có sự phục hồi đáng kể. Ngoài ra, còn có sự đóng góp từ khu vực xuất khẩu hàng hóa. Tính chung cả năm 2017, kim ngạch xuất khẩu đạt 217,77 tỷ USD, tăng 21,1% so với năm trước đây, trong đó xuất khẩu thủy sản chiếm 8,4 tỷ USD tăng 18,5%.

**Cùng với sự tăng trưởng của nền kinh tế**, Navico đã có những thành tích kinh doanh vượt ngoài mong đợi trong năm nay. Việc hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm và cải thiện nhiều mặt về tình hình kinh doanh sản xuất của công ty cùng với đà phát triển của nền kinh tế như trên thì những năm tiếp theo hứa hẹn sẽ là cơ hội rất lớn cho sự tăng trưởng và phát triển của Navico.

### RỦI RO LÃI SUẤT

**Với Navico**, dù chi phí lãi vay bình quân những năm qua chỉ chiếm khoảng 1-3% doanh thu thuần nhưng xu hướng ổn định của mặt bằng lãi suất cũng ít nhiều tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2018, Công ty sẽ thực hiện công tác chủ động dòng tiền, hạn chế đi vay nên chi phí lãi vay có thể sẽ giảm mạnh.

### RỦI RO TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI

**Với việc xuất khẩu là hướng kinh doanh chính** của Công ty và lượng ngoại tệ thu về chủ yếu là USD và Euro, thì việc biến động tỷ giá hối đoái cũng sẽ là một vấn đề đáng quan tâm đối với ban lãnh đạo Công ty.

**Tỷ giá EUR/VND** năm vừa qua biến động



khá lớn khi tăng liên tục từ đầu năm. Với việc sở hữu một phần tài sản định giá bằng đồng Euro, nên đồng Euro tăng giá trong năm vừa qua cũng mang lại một khoản lợi ích cho Navico.

**Tỷ giá USD:** Hiện tại Navico đang nắm giữ một lượng tài sản được định giá bằng đồng USD và các hợp đồng ký kết cũng được thanh toán chủ yếu bằng USD nên việc ổn định tỷ giá cũng sẽ là một thuận lợi cho tình hình kinh doanh của Công ty.

### RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

**Rủi ro về dịch bệnh, ô nhiễm môi trường:** Những năm gần đây tình hình biến đổi khí hậu diễn biến khá tiêu cực, nước biển dâng đã làm nước mặn tiến sâu vào nội đồng tác động trực tiếp đến vùng sản xuất giống và nuôi cá tra thương phẩm. Thêm vào đó, nguồn nước ở thượng nguồn có nguy cơ bị ô nhiễm do chịu tác động của việc xây đập thủy điện của các nước ở thượng nguồn dẫn đến việc nước lũ đổ về không đủ để cuốn trôi các chất thải trong ao

nuôi cá, đào thải thuốc bảo vệ thực vật nông nghiệp, tạo điều kiện để mầm bệnh trong nước sinh sôi nảy nở kéo theo nguy cơ dịch bệnh. Với đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh nuôi cá, dù Navico luôn nỗ lực hết sức để đảm bảo chất lượng sản phẩm nhưng vẫn ít nhiều bị ảnh hưởng bởi môi trường chung cũng như không thể kháng cự lại tác động của thiên nhiên.

**Rủi ro tăng giá nguyên vật liệu:** Thị trường thiếu con giống sẽ làm giá cá được đẩy lên mức cao. Ngoài việc giá con giống cao, việc đổ xô nhau nuôi cá tra sẽ khiến cho giá thức ăn, thuốc thủy sản có thể tăng theo, từ đó khiến cho giá thành các yếu tố nguyên liệu đầu vào tăng.

**Rủi ro thị trường xuất khẩu:** Khó khăn cho Navico nói riêng và các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra nói chung bởi những khoản phải chịu thêm như chi phí kiểm tra, chi phí lưu kho...

### RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Nuôi và xuất khẩu cá tra ở địa bàn Đồng Bằng Sông Cửu Long đã và đang mang lại hiệu quả

kinh tế cao và hứa hẹn tiềm năng phát triển lớn. Tuy vậy, những năm gần đây, tỷ lệ hao hụt khi nuôi cá tra ngày càng cao, thậm chí có ao nuôi cá hao hụt hơn 50%, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế cho người nuôi. Nguyên nhân chính là do môi trường nước trên các sông rạch vùng nuôi cá tra ngày càng xấu đi, chất thải nuôi cá tra đổ ra khiến dịch bệnh diễn biến phức tạp... Nếu tiếp tục bỏ quên vấn đề bảo vệ môi trường thì tình trạng suy thoái môi trường do nuôi cá sẽ tác động mạnh đến nghề nuôi và là cản trở lớn nhất cho việc phát triển con cá tra trong thời gian tới.

### RỦI RO PHÁP LUẬT

**Hoạt động sản xuất kinh doanh** của Nam Việt chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, các chính sách thuế, hải quan; bên cạnh đó, với tư cách là một doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, Nam Việt còn chịu tác động bởi hệ thống khung pháp lý của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Hiện tại một số luật, chế tài, chính sách đang được đổi mới, do vậy Nam Việt cần phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn để đáp ứng những yêu cầu này.

**Bên cạnh khung pháp lý chung**, Nam Việt còn chịu sự chi phối của các chế tài, quy định đặc thù ngành như: Quy định về bảo vệ môi trường, nguồn nước, các yêu cầu về kỹ thuật trong chế biến cá thành phẩm và các sản phẩm từ cá...

### RỦI RO KHÁC

**Những rủi ro khác bao gồm** các rủi ro không thể dự đoán được như tình hình tăng giá vận chuyển, bảo quản hàng hóa, lưu kho ... là những rủi ro có nguy cơ xảy ra rất thấp nhưng có tác động rất lớn đến tình hình kinh doanh của toàn Công ty.



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



## MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2017

### THUẬN LỢI:

- Navico hiện đang có chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất thức ăn, nuôi trồng và chế biến thủy sản, từ đó Công ty tự chủ động được nguồn nguyên liệu cá cho sản xuất và thị trường.
- Công ty có sẵn các nhà máy để đưa vào sử dụng khi nhu cầu sản xuất tăng thêm mà không phải đầu tư mới.
- Vùng nuôi cá nguyên liệu tập trung chủ yếu tại địa bàn tỉnh An Giang, Đồng Tháp không bị ảnh hưởng của xâm ngập mặn.
- Công ty có thị trường xuất khẩu tương đối đa dạng và ổn định qua các năm, có nhiều khách hàng truyền thống trong từng thị trường.

### KHÓ KHĂN:

- Nguồn lao động không ổn định thường di chuyển giữa các doanh nghiệp trong và ngoài ngành.
- Thị trường: Một số thị trường dựng lên các hàng rào phi thuế quan để hạn chế và thắt chặt kiểm soát hàng hóa nhập khẩu như thị trường Mỹ, Châu Âu.

## Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Tình hình kinh doanh của Navico trong năm 2017 rất ấn tượng, đặc biệt về lợi nhuận có bước đột phá. Kết thúc năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

| Chỉ tiêu                          | 2016<br>(tỷ đồng) | 2017<br>(tỷ đồng) | Tăng/giảm trong năm |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|---------------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>            | 2.825             | 2.949             | 4,39%               |
| Giá vốn hàng bán                  | 2.463             | 2.517             | 2,19%               |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>              | 361               | 432               | 19,67%              |
| Doanh thu hoạt động tài chính     | 154               | 20                | -87,01%             |
| Chi phí hoạt động tài chính       | 89                | 64                | -28,09%             |
| Chi phí bán hàng                  | 136               | 146               | 7,35%               |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp      | 134               | 39                | -70,90%             |
| Lãi (lỗ) từ công ty liên doanh    | (117)             | (4)               | -96,58%             |
| <b>Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD</b> | 39                | 198               | 407,69%             |
| <b>Lợi nhuận khác - Tổng</b>      | (10)              | (32)              | 220,00%             |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>       | 29                | 167               | 475,86%             |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>         | 13                | 144               | 1007,69%            |

**Trong năm 2017, doanh thu thuần** của Navico đạt 2.949 tỷ đồng, tăng trưởng 4,39% so với cùng kỳ năm 2016. Doanh thu trong năm tăng trưởng là do gia tăng giá bán các thành phẩm của công ty. **Lợi nhuận gộp** đã có sự cải thiện, tăng từ 361 tỷ ở năm 2016 lên 432 tỷ trong năm 2017, các chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính giảm đáng kể, chỉ có chi phí bán hàng có sự tăng nhẹ so với năm 2016

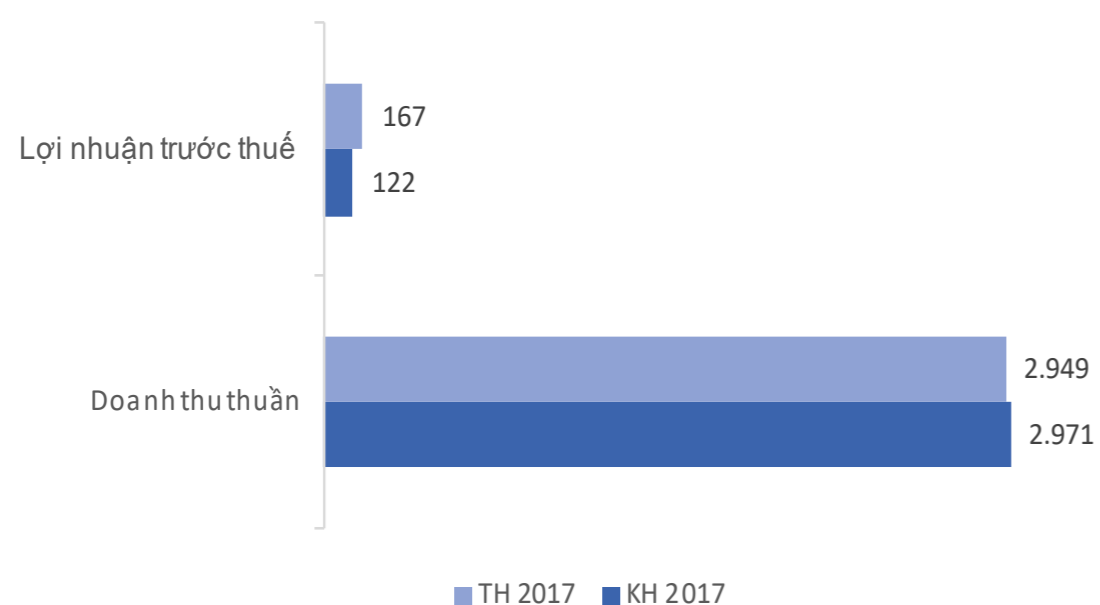
**Lợi nhuận sau thuế** của Navico tăng mạnh 1.007,69% so với năm 2016. Nguyên nhân chính là do trong năm 2017, Công ty đã cắt giảm được khoản lỗ lớn từ khoản mục Lãi/lỗ do công ty liên doanh liên kết. Đây là yếu tố lớn nhất làm lợi nhuận của toàn công ty tăng trưởng đột biến.



## Tình hình thực hiện chỉ tiêu các kế hoạch đã đề ra

| Chỉ tiêu             | ĐVT     | KH 2017 | TH2017 | TH2017/<br>KH2017 |
|----------------------|---------|---------|--------|-------------------|
| Doanh thu thuần      | Tỷ đồng | 2.971   | 2.949  | 99,3%             |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 122     | 167    | 136,9%            |

Tình hình thực hiện kế hoạch đề ra (đvt: tỷ đồng)



**Kết quả đạt được trong năm 2017** là sự nỗ lực của việc sử dụng nhiều biện pháp do ban điều hành Công ty đề ra để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, hạn chế tối đa chi phí, tăng năng suất lao động của công nhân trong toàn Công ty.

**Thành quả hoạt động sản xuất kinh doanh** đạt được không thể không kể đến sự đóng góp của đội ngũ người lao động ở từng đơn vị ngày càng chuyên nghiệp trong thực hiện và kiểm soát các đơn hàng phức tạp, chất lượng cao... từ đó đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của khách hàng trên thị trường, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu khó tính như Mỹ, Châu Âu.



# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



## Danh sách HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc

| STT | Thành viên          | Chức vụ                                       | Số lượng cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ |
|-----|---------------------|---|--------------------------|--------------------------|
| 1   | Ông Doãn Tới        | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc              | 56.905.500               | 45,5%                    |
| 2   | Ông Nguyễn Duy Nhứt | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc      | 19.000                   | 0,015%                   |
| 3   | Ông Đỗ Lập Nghiệp   | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc        | 19.000                   | 0,015%                   |
| 4   | Ông Doãn Chí Thanh  | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc khối kinh doanh | 17.100.000               | 13,68%                   |
| 5   | Ông Doãn Chí Thiên  | Thành viên HĐQT, Trợ lý Tổng Giám đốc         | 17.100.000               | 13,68%                   |
| 6   | Ông Trần Minh Cảnh  | Thành viên HĐQT                               | 0                        | 0%                       |
| 7   | Ông Lê Tiến Dũng    | Kế toán trưởng                                | 0                        | 0%                       |

### ÔNG DOÃN TỚI – TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1954
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 2006: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nam Việt.
  - Từ năm 2001 đến tháng 09 năm 2006: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nam Việt.
  - Từ năm 1971 đến năm 2001: Sĩ quan quân đội (cấp bậc Thượng tá) đến 2001 nghỉ hưu.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 56.905.000 cổ phần – 45,5% vốn điều lệ

### ÔNG NGUYỄN DUY NHỨT – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 2006: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Nam Việt.
  - Từ năm 2004 đến tháng 09 năm 2006: Giám đốc Tài chính Công ty TNHH Nam Việt
  - Từ năm 2002 đến năm 2004: Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước An Giang
  - Từ năm 1989 đến năm 2002: Trưởng phòng Tài chính Kho bạc Nhà nước An Giang.
  - Từ năm 1983 đến năm 1989: Cán bộ Sở Tài chính An Giang.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 19.000 cổ phần – 0,015% vốn điều lệ

### ÔNG ĐỖ LẬP NGHIỆP – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 2006: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc sản xuất Công ty cổ phần Nam Việt.
  - Từ năm 2004 đến tháng 09 năm 2006: Giám đốc sản xuất Công ty TNHH Nam Việt
  - Từ năm 2000 đến năm 2004: Phó Giám đốc Nhà máy đông lạnh Thủy sản Nam Việt
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 19.000 cổ phần – 0,015% vốn điều lệ

### ÔNG DOÃN CHÍ THANH – GIÁM ĐỐC KINH DOANH

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tin học
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 2006: Thành viên Hội đồng quản trị, trợ lý Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nam Việt
  - Từ năm 2005 đến tháng 09 năm 2006: Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nam Việt
  - Từ năm 2000 đến năm 2005: Học tập tại Trường đại học RMIT (Úc)
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 17.100.000 cổ phần – 13,68% vốn điều lệ

### ÔNG DOÃN CHÍ THIÊN – TRỢ LÝ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giới tính: Nam
- Năm sinh:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 17.100.000 – 13,68% vốn điều lệ.

### ÔNG LÊ TIẾN DŨNG - KẾ TOÁN TRƯỞNG

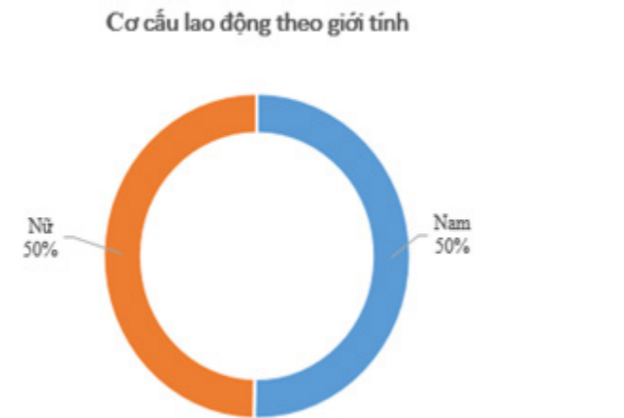
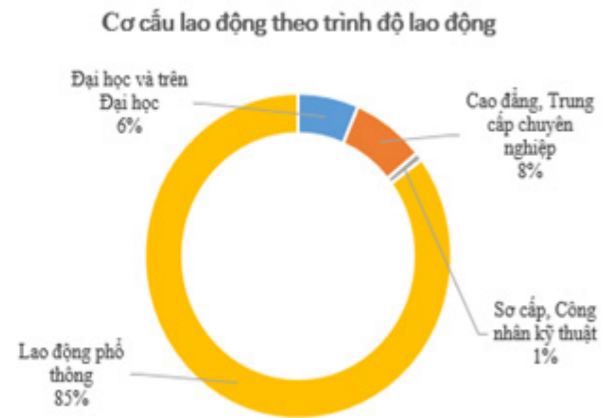
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần – 0% vốn điều lệ



## Số lượng cán bộ nhân viên

Tính đến 31/12/2017, tổng số lao động của Tổng Công ty là 3.822 người với cơ cấu cụ thể như sau:

| STT        | Tiêu chí                          | Số lượng (người) | Tỷ trọng (%) |
|------------|-----------------------------------|------------------|--------------|
| <b>I</b>   | <b>Theo trình độ lao động</b>     | <b>3.822</b>     | <b>100%</b>  |
| 1          | Đại học và trên Đại học           | 243              | 6,4%         |
| 2          | Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp | 294              | 7,7%         |
| 3          | Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật        | 32               | 0,8%         |
| 4          | Lao động phổ thông                | 3.253            | 85,1%        |
| <b>II</b>  | <b>Theo đối tượng lao động</b>    | <b>3.822</b>     | <b>100%</b>  |
| 1          | Lao động toàn thời gian           | 3.822            | 100%         |
| 2          | Lao động bán thời gian            | 0                | 0            |
| <b>III</b> | <b>Theo giới tính</b>             | <b>3.822</b>     | <b>100%</b>  |
| 1          | Nam                               | 1.922            | 50,3%        |
| 2          | Nữ                                | 1.900            | 49,7%        |



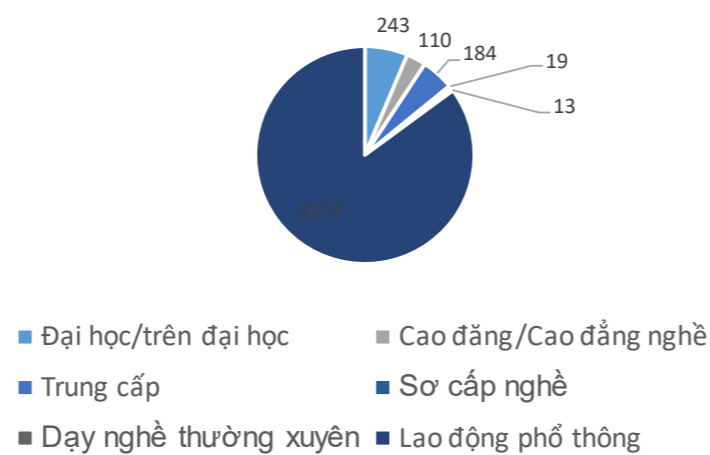
Một số chính sách đối với người lao động và những thay đổi trong năm 2017:

- Công ty áp dụng chính sách tiền lương và khen thưởng cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định pháp luật và quy chế lương thưởng của công ty dựa trên các cơ sở về hiệu quả công việc của từng người, theo mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất và lợi nhuận của công ty.
- Ngoài ra, Công ty còn tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ và các hoạt động tinh thần khác do Công ty đoàn, Đoàn Thanh niên, Các tổ chức đoàn thể ở địa phương tổ chức nhân các ngày lễ, các dịp kỷ niệm trong năm như: Quốc tế Phụ nữ, Quốc tế thiếu nhi, Ngày thành lập Công ty, năm mới...

Các chế độ phúc lợi khác:

- Thưởng các dịp Lễ, lương tháng 13, thưởng thành tích cuối năm
- Khám sức khỏe định kỳ
- Đồng phục và Bảo hộ lao động
- Các khoản trợ cấp khác: Trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế, trợ cấp gửi con nhà trẻ; chế độ nghỉ mát hàng năm; chế độ công tác phí; xe đưa rước công nhân đi làm việc, trợ cấp tiền xăng...

Cơ cấu nhân sự theo trình độ lao động



- Đại học/trên đại học
- Cao đẳng/Cao đẳng nghề
- Trung cấp
- Sơ cấp nghề
- Dạy nghề thường xuyên
- Lao động phổ thông

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### Các khoản đầu tư lớn

- Các dự án mới phát sinh trong năm:** Trong năm 2017, Công ty không có dự án đầu tư nào lớn.
- Các khoản đầu tư dài hạn**

Tính đến 31/12/2017, Công ty vẫn duy trì danh mục đầu tư dài hạn từ các năm trước và không phát sinh giao dịch đầu tư mới:

| Tên công ty đầu tư                     | 31/12/2016 (VNĐ)       | 31/12/2017 (VNĐ)       |
|--|------------------------|------------------------|
| Ngân hàng Thương mại CP Hàng Hải (MSB) | 135.000.000.000        | 135.000.000.000        |
| Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa    | 20.304.000.000         | 20.304.000.000         |
| Công ty CP Cromit Nam Việt             | 11.000.000.000         | 11.000.000.000         |
| <b>Cộng</b>                            | <b>166.304.000.000</b> | <b>166.304.000.000</b> |

### Các công ty con, công ty liên kết

- Các công ty con**

Công ty TNHH MTV Ấn Độ Dương

| Chỉ tiêu    | ĐVT  | 2016            | 2017            |
|-------------|------|-----------------|-----------------|
| Doanh thu   | Đồng | 576.739.878.767 | 571.517.456.392 |
| LNTT        | Đồng | 33.384.195.234  | 48.420.108.193  |
| Tài sản     | Đồng | 205.365.459.003 | 189.384.619.768 |
| Vốn điều lệ | Đồng | 36.000.000.000  | 36.000.000.000  |

Công ty TNHH Thủy sản Biển Đông

Đã ngưng hoạt động

- Công ty Liên kết**

Công ty Cổ phần Rau Quả Nông trại Xanh

Đã ngưng hoạt động.



# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## Một số chỉ tiêu tài chính

| Chỉ tiêu                          | Năm 2016<br>(tỷ đồng) | Năm 2017<br>(tỷ đồng) | Tăng giảm trong<br>năm 2017 |
|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.018                 | 2.702                 | -10,47%                     |
| Doanh thu thuần                   | 2.825                 | 2.949                 | 4,39%                       |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 39                    | 198                   | 407,69%                     |
| Lợi nhuận khác                    | (10)                  | (32)                  | 220,00%                     |
| Lợi nhuận trước thuế              | 29                    | 167                   | 475,86%                     |
| Lợi nhuận sau thuế                | 13                    | 144                   | 1.007,69%                   |
| EPS                               | 144                   | 1.142                 | 693,06%                     |

## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu                                      | ĐVT  | Năm 2016 | Năm 2017 |
|---|------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>            |      |          |          |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn                         | Lần  | 1,28     | 1,07     |
| Hệ số thanh toán nhanh                            | Lần  | 0,48     | 0,36     |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                     |      |          |          |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                             | %    | 56,6%    | 48,4%    |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                           | %    | 130,6%   | 93,8%    |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>             |      |          |          |
| Vòng quay Khoản phải thu                          | Vòng | 4,06     | 3,82     |
| Vòng quay Hàng tồn kho                            | Vòng | 1,97     | 2,43     |
| Vòng quay Tài sản                                 | Vòng | 0,90     | 1,03     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>              |      |          |          |
| Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | %    | 0,46%    | 4,88%    |
| Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | %    | 1,00%    | 10,65%   |
| Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | %    | 0,41%    | 5,03%    |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | %    | 1,38%    | 6,71%    |

### • Về khả năng thanh toán:

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Navico đều giảm so với kết quả đạt được năm 2016. Cụ thể: hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 1,28 lần xuống 1,07 lần; Hệ số thanh toán nhanh giảm từ 0,48 lần xuống còn 0,36 lần trong năm 2017. Nguyên do chủ yếu là các khoản phải thu ngắn hạn giảm đáng kể, trong khi không có nhiều biến động về giá trị Nợ ngắn hạn.

### • Về năng lực hoạt động:

Các chỉ số vòng quay cơ bản đều thể hiện mức tăng đáng kể: vòng quay các khoản phải thu tăng từ 4,06 lên 3,82 lần so với cùng kỳ, vòng quay tài sản tăng từ 0,9 lên 1,03, vòng quay hàng tồn kho tăng từ 1,97 lần lên 2,43 lần.

### • Về cơ cấu vốn:

Trong năm 2017, Công ty chủ động cắt giảm vay nợ ngắn hạn và cả nợ dài hạn do vậy làm cơ cấu nợ trên vốn và nợ trên tổng tài sản đều giảm từ đó gánh nặng chi phí lãi vay của Công ty cũng giảm đi đáng kể.

### • Về khả năng sinh lời:

Do công ty “gỡ bỏ” được khoản lỗ lớn từ hoạt động kinh doanh của công ty liên kết trong năm 2017 và hoạt động kinh doanh của Công ty cũng được cải thiện nhờ tiết giảm nhiều khoản chi phí như chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp... nên các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều đạt mức cao và tăng gấp 4-9 lần so với năm 2016



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### Cổ phần

Số lượng cổ phần: 125.044.625 cổ phần  
 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng  
 Số cổ phiếu ưu đãi: không có  
 Số cổ phiếu phổ thông: 125.044.625 cổ phần  
 Số cổ phiếu đang lưu hành: 124.649.875 cổ phần  
 Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 124.649.875 cổ phần  
 Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

### Cơ cấu cổ đông

*Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu*

| STT | Tỷ lệ sở hữu   | Số lượng cổ phần |
|-----|----------------|------------------|
| 1   | Trên 5% sở hữu | 91.104.999       |
| 2   | Dưới 5% sở hữu | 33.939.626       |

*Cơ cấu cổ đông theo loại hình sở hữu*

| Đối tượng                 | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ/VĐL |
|---------------------------|------------------|-----------|
| <b>Cổ đông trong nước</b> | 122.886.720      | 98,59%    |
| Cá nhân                   | 122.771.842      | 98,49%    |
| Tổ chức                   | 114.878          | 0,09%     |
| <b>Cổ đông nước ngoài</b> | 1.763.155        | 1,41%     |
| Cá nhân                   | 174.226          | 0,14%     |
| Tổ chức                   | 1.588.929        | 1,27%     |
| <b>Tổng cộng</b>          | 124.649.875      | 100%      |

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2017, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành và chia thưởng bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10:9. Nâng tổng vốn đầu tư của chủ sở hữu lên 1.250.446.250.000 đồng

#### Giao dịch cổ phiếu quỹ

Tính đến 31/12/2017, số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty là 394.750 cổ phiếu (tương đương 21.417 tỷ đồng). Trong năm 2017, Công ty không thực hiện mua/bán cổ phiếu quỹ.

**Các chứng khoán khác: Không có.**



## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### Báo cáo tiêu thụ năng lượng

Trong năm 2017, Công ty luôn thực hiện các chính sách tiết kiệm nguồn năng lượng như điện, xăng, dầu với mục đích vừa tiết kiệm chi phí cho công và cả tiết kiệm tài nguyên cho quốc gia, bảo vệ môi trường. Với các sáng kiến tiết kiệm năng lượng của công ty như:

- Sử dụng một số thiết bị tiết kiệm năng lượng tại văn phòng, xí nghiệp.
- Sử dụng bóng đèn LED.
- Quán triệt, xây dựng cho nhân viên, cán bộ, người lao động thói quen tiết kiệm điện.

| STT | Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn | 2017       |
|-----|---|------------|
| 1   | Điện (Kwh)<br>Tổng năng lượng tiêu thụ            | 93.655.306 |
| 2   | Gas (kg)<br>Tổng năng lượng tiêu thụ              | 300        |

### Báo cáo tiêu thụ nước

Với đặc thù hoạt động của công ty, lượng nước công ty sử dụng cho các hoạt động như nuôi trồng cá tra, cá rô; sử dụng trong hoạt động chế biến các sản phẩm chính của công ty; sử dụng trong hoạt động chế biến thức ăn cho cá và sử dụng nước cho sinh hoạt.

Song song với chính sách tiết kiệm năng lượng, Công ty cũng có các hoạt động, chính sách tiết kiệm nguồn nước sử dụng. Nguồn cung cấp nước chủ yếu của công ty là từ nguồn nước giếng. Lượng nước sử dụng cho sản xuất và sinh hoạt của Công ty trung bình là 1.500 m<sup>3</sup>/ngày.



## Trách nhiệm với người lao động

Hiện nay, Công ty có tổng cộng 3.822 người lao động với thu nhập bình quân năm 2017 đạt 5.400.000 đồng/người/tháng.

Ngoài những chính sách đãi ngộ, Navico đặc biệt quan tâm đến hoạt động đào tạo huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. Trong năm qua, Công ty đã nghiêm túc thực hiện theo quy định tại Điều 19, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết về một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. Cụ thể:

| Đối tượng tham gia đào tạo   | Số giờ đào tạo |
|--|----------------|
| Nhóm 1: Người quản lý phụ trách công tác an toàn, vệ sinh lao động bao   | Ít nhất 16 giờ |
| Nhóm 2: Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động   | Ít nhất 48 giờ |
| Nhóm 3: Người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động   |                |
| Nhóm 4: Người lao động không thuộc các nhóm 1, 2, 3 và 5, bao gồm cả người học nghề, tập nghề, thử việc để làm việc cho người sử dụng lao động | Ít nhất 24 giờ |
| Nhóm 5: Người làm công tác y tế  | Ít nhất 56 giờ |
| Nhóm 6: An toàn, vệ sinh viên  | Ít nhất 4 giờ  |

## Trách nhiệm với môi trường

Trong năm công ty không vi phạm luật và các quy định về môi trường.

## Trách nhiệm với cộng đồng xã hội

Navico hằng năm luôn có các hoạt động để đóng góp cho cộng đồng xã hội. Ngoài các hoạt động đóng góp sức lực trực tiếp cho việc giữ gìn cộng đồng xã hội, Công ty còn hỗ trợ tài chính cho cộng đồng địa phương.

Những năm qua, Công ty đã có những đóng góp tài chính như:

- Năm 2016: Công ty đóng góp quỹ Mùa Xuân phượng Mỹ Thới số tiền 20.000.000 đồng.
- Năm 2016: Hỗ trợ Đình thần Mỹ Quý: 1.000.000 đồng.
- Năm 2017: Công ty đóng góp quỹ Công tác xã hội từ thiện phượng Mỹ Thới: 200 phần quà tết Nguyên Đán 2017 trị giá 14.000.000 đồng.
- Năm 2017: Hỗ trợ Đình thần Mỹ Quý: 2.000.000 đồng.
- Năm 2017: Đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa phượng Mỹ Quý: 1.000.000 đồng.

Công ty chi tiền khen thưởng cho con của CB-CNV lao động có thành tích trong học tập ở các năm như sau:

- Năm học 2014 - 2015: Số tiền 160.000.000 đồng.
- Năm học 2015 - 2016: Số tiền 160.100.000 đồng.
- Năm học 2016 - 2017: Số tiền 162.000.000 đồng.







# BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trải qua nhiều năm gặp nhiều khó khăn cả ở khâu sản xuất cũng như khâu tiêu thụ, thì đến năm 2017 hoạt động kinh doanh của Navico đã có nhiều kết quả khả quan. Nhà máy thức ăn có tất cả 8 lines với công suất sản xuất 800 tấn thành phẩm/ngày để đáp ứng cho vùng nuôi và một phần bán ra ngoài. Lợi nhuận trước thuế đạt 167 tỷ tăng 475,9% so với năm 2016.

## Kết quả sản xuất kinh doanh 2017

### Các chỉ tiêu hợp nhất

| Chỉ tiêu                     | ĐVT                    | 2016  | 2017  | Tăng/giảm trong năm |
|------------------------------|------------------------|-------|-------|---------------------|
| Doanh thu thuần              | Tỷ đồng                | 2.825 | 2.949 | 4,4%                |
| Tổng lợi nhuận trước thuế    | Tỷ đồng                | 29    | 167   | 475,9%              |
| Tổng lợi nhuận sau thuế      | Tỷ đồng                | 13    | 144   | 1007,7%             |
| EPS                          | Đồng/CP                | 144   | 1.142 | 693,1%              |
| Cổ tức chi trả/vốn điều lệ   | %                      | 9%    | 9%    | 0%                  |
| Số lượng lao động            | Người                  | 5.315 | 3.822 | -28,1%              |
| Thu nhập bình quân đầu người | Triệu đồng/người/tháng | 4,8   | 5,4   | 12,5%               |

## Về doanh thu

**Doanh thu thuần** của toàn công ty trong năm 2017 đạt 2.949 tỷ đồng, cao hơn 4,4% so với cùng kỳ năm trước và vẫn trong xu hướng tăng từ năm 2015. Tăng trưởng doanh thu trong năm 2017 khả quan do doanh thu từ các thị trường mà Navico xuất sang đều tăng và thuận lợi khác là do giá bán tăng cao.

**Về lợi nhuận gộp**, năm 2017 Nam Việt ghi nhận lợi nhuận gộp đạt 419.930 triệu đồng, cao hơn 16,2% so với năm 2016. Đồng thời biên lợi nhuận của Công ty cũng được cải thiện nhờ ổn định được giá vốn hàng bán, tăng từ 12,8% ở năm 2016 lên 14,2% ở năm 2017.



## Về cơ cấu chi phí hoạt động

Cơ cấu chi phí hoạt động của Navico



Giá vốn hàng bán vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí của Navico. Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2017 chiếm 89,93% tổng chi phí, tăng nhẹ 3% trong cơ cấu chi phí so với năm 2016. Chi phí bán hàng cũng tăng lên 5,22% ở năm 2017, trong khi chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính đều giảm so với năm 2016. Tổng chi phí năm 2017 giảm nhẹ 0,67% so với năm 2016 do Công ty có chính sách quản lý chi phí hoạt động chặt chẽ hơn và cắt giảm được phần nào những chi phí hoạt động không tốt.



# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

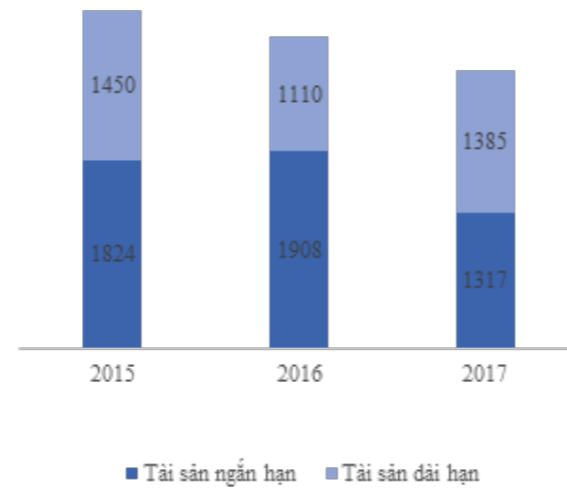
## Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2017, giá trị tổng tài sản đạt 2.702 tỷ đồng, thấp hơn hơn 10,5% so với năm 2016. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 48,74%, tài sản dài hạn chiếm 51,26%.

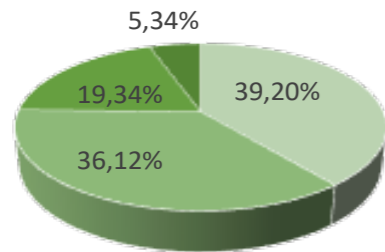
**Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn**, hàng tồn kho của Công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 66%, tiếp đến là các khoản phải thu ngắn hạn, tài sản ngắn hạn khác và tiền, các khoản mục này lần lượt chiếm 29%, 3% và 2%.

**Đối với tài sản dài hạn**, tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 39,2%. Ngoài ra các khoản mục đầu tư tài chính dài hạn cũng chiếm phần lớn trong cơ cấu tài sản dài hạn, chiếm 36,12%. Các khoản mục khác là Các khoản phải thu dài hạn, Tài sản dài hạn khác lần lượt chiếm 19,34% và 5,34%.

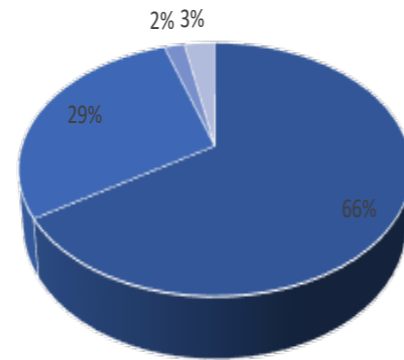
Cơ cấu tài sản (tỷ đồng)



Cơ cấu tài sản dài hạn năm 2017



Cơ cấu tài sản ngắn hạn năm 2017

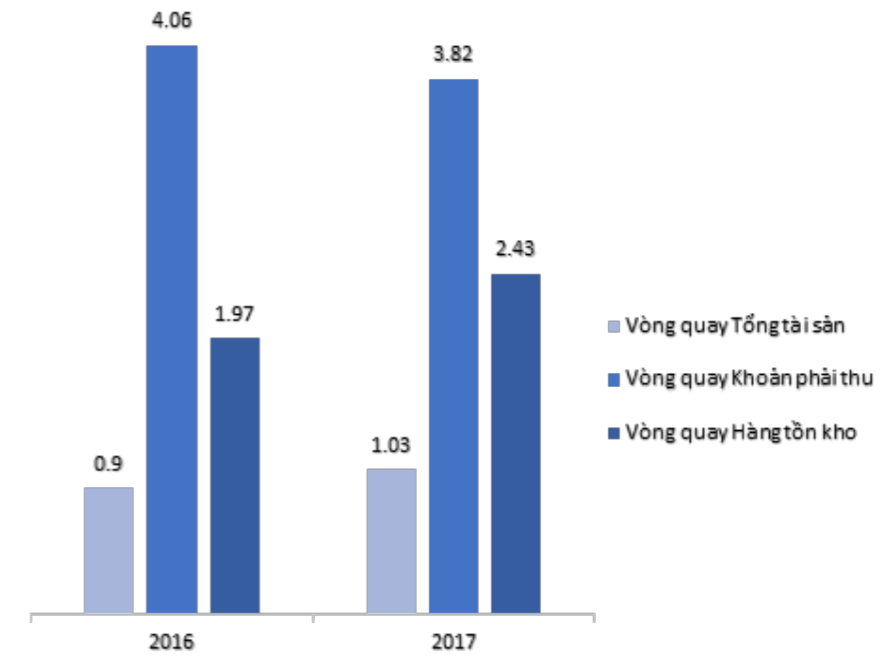


- Tài sản cố định
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn
- Các khoản phải thu dài hạn
- Tài sản dài hạn khác
- Hàng tồn kho
- Các khoản phải thu ngắn hạn
- Tiền và tương đương tiền
- Tài sản ngắn hạn khác



Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Navico trong năm 2017 có nhiều biến động so với năm 2016, trong đó:

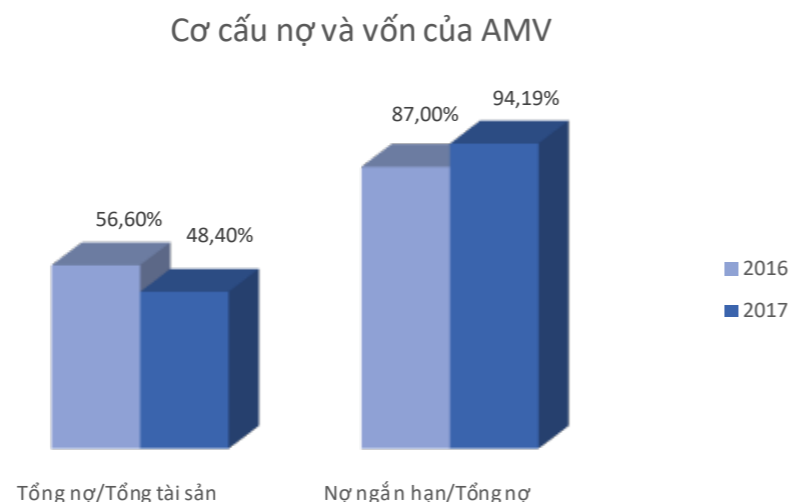
- Vòng quay tổng tài sản được cải thiện khi tăng từ 0,9 lên 1,03 vòng.
- Vòng quay khoản phải thu giảm từ 4,06 vòng xuống 3,82 vòng. Đối với tình hình kinh doanh ngày càng cạnh tranh của ngành sản xuất, xuất khẩu thủy sản, Navico đang quản lý tốt khoản phải thu. Rủi ro tín dụng của Công ty vì vậy tương đối thấp.
- Vòng quay hàng tồn kho của Nam Việt trong năm 2017 đạt 2,43 vòng; tăng 0,46 vòng so với năm 2016.



## Tình hình nợ phải trả

Tại thời điểm 31/12/2017, giá trị nợ của Công ty đạt 1.308 tỷ đồng, chiếm 48,4% cơ cấu tài sản của Navico. So với năm 2016, cơ cấu nợ/tổng tài sản của công ty giảm gần 7%. Nhìn chung, cơ cấu nợ này thuộc mức trung bình so với các doanh nghiệp trong cùng ngành.

Bên cạnh đó, chi phí lãi ngân hàng giảm mạnh. Trước đây, Navico trả lãi ngân hàng bình quân 6 tỷ đồng/tháng, hiện nay còn 3 - 4 tỷ đồng/tháng; cả năm 2017, chi phí lãi vay giảm hơn 20 tỷ đồng.



## Về ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Trong năm 2017, tình hình ngoại tệ của Navico như sau:

| Ngoại tệ | 2016       | 2017       |
|----------|------------|------------|
| USD      | 244.039,22 | 220.728,88 |
| EUR      | 3.895,14   | 2.342,23   |

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của đồng USD.

## Về ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay

| Chỉ tiêu                         | Đơn vị tính | 2016    | 2017    |
|----------------------------------|-------------|---------|---------|
| Vay ngắn hạn                     | Tỷ đồng     | 1.161,8 | 1.025,2 |
| Vay dài hạn                      | Tỷ đồng     | 222,1   | 76,1    |
| Chi phí lãi vay                  | Tỷ đồng     | 89,3    | 63,8    |
| Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần | %           | 3,16    | 2,16    |

Năm 2017, lãi vay Công ty phải trả là 63,8 tỷ đồng, giảm mức lãi vay trong năm 2016 do công ty giảm nợ vay cả dài hạn và ngắn hạn. Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần giảm từ 3,16% xuống 2,16%. Đây là mức thấp và thể hiện công ty không chịu nhiều rủi ro về biến động lãi suất.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

### Về cơ cấu tổ chức

- Nam Việt tập trung vào việc nâng cao hiệu quả của các cấp quản lý, điều hành.
- Sắp xếp lại cơ sở sản xuất tại Ấn Độ Dương: Đầu năm 2017, hoạt động sản xuất tại 2 nhà máy Nam Việt và Ấn Độ Dương, Công ty đã tổ chức tái cơ cấu lại 02 nhà máy của Navico tại Ấn Độ Dương: Công ty chỉ tập trung dồn sản lượng để sản xuất 1 tại nhà máy từ đó tiết giảm bộ máy, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.

### Về chính sách

- Tiếp tục thực hiện chiến lược tiết kiệm chi phí công tác quản lý, đẩy mạnh mở rộng thị trường.
- Đào tạo nguồn nhân lực chủ chốt, nâng cao nghiệp vụ quản lý và trình độ kỹ thuật của kỹ sư chăn nuôi.





# KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

## Điểm nhấn kinh tế thế giới năm 2018

Năm 2017, kinh tế thế giới đạt mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2011 và mức tăng trưởng này sẽ tiếp tục được duy trì trong các năm 2018 và 2019. Sở dĩ nền kinh tế toàn cầu đạt được mức tăng trưởng như vậy chủ yếu là nhờ tốc độ tăng trưởng mạnh của một số nền kinh tế phát triển Đông và Nam Á vẫn là những khu vực năng động nhất thế giới.

Ngoài ra, việc các quốc gia như Argentina, Brazil, Nigeria và Nga thoát khỏi suy thoái cũng góp phần thúc đẩy tăng trưởng của kinh tế toàn cầu.

Sự tăng trưởng mạnh của nền kinh tế thế giới đã tạo cơ hội cho các quốc gia tập trung chính sách vào việc giải quyết những vấn đề như biến đổi khí hậu, tình trạng bất bình đẳng và những trở ngại về thể chế đối với phát triển.

## Điểm nhấn kinh tế trong nước năm 2018

Cải cách thể chế và thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, giảm chi phí sản xuất kinh doanh... là những hành động được Chính phủ chỉ đạo quyết liệt sẽ phát huy hiệu quả, hỗ trợ tích cực hơn cho hoạt động đầu tư - kinh doanh trong năm tới. Đặc biệt, việc triển khai Nghị quyết Hội nghị TW5 về đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế... được kỳ vọng sẽ tạo động lực mới cho kinh tế, sản xuất phát triển.

## Triển vọng thị trường xuất khẩu cá tra năm 2018

Năm qua, Trung Quốc vượt Mỹ để trở thành thị trường chính nhập khẩu cá tra của Việt Nam với kim ngạch đạt 420 triệu USD, tăng 37% so với năm trước. Giá cá tra cuối năm 2017 vẫn duy trì ở mức cao khiến người nuôi trồng được lợi lớn, nguyên nhân là nguồn cung cấp nguyên liệu giống hiện vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu, do tình hình thời tiết ảnh hưởng đến việc ương giống. Đầu năm 2018, xuất khẩu cá tra vẫn duy trì nhịp độ tốt, dự báo giá cá sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao và nhu cầu từ thị trường Trung Quốc sẽ tăng lên. Đây hứa hẹn là cơ hội lớn để Navico tăng trưởng doanh thu trong năm 2018.

## Mục tiêu – Chiến lược SXKD của NAVICORP năm 2018

Tiếp nối đà phát triển của năm 2017 cũng như hưởng lợi từ những thuận lợi trong bức tranh kinh tế chung, năm 2018, Ban lãnh đạo Navico đã đặt ra mục tiêu, chiến lược:

- Kế hoạch mở rộng hoạt động và đầu tư của NAVICORP năm 2018 và trong tương lai:
  - Tích cực hoạt động sản xuất trong ngành, tiếp tục xúc tiến thoái vốn tại các dự án đầu tư ngoài ngành.
  - Tìm kiếm thêm các khách hàng mới kết hợp với duy trì khách hàng hiện hữu để cải thiện thị phần cũng như thúc đẩy tăng trưởng của công ty.
- Mục tiêu dài hạn để tận dụng ưu thế từ CPTPP và FTA: cần tăng năng lực sản xuất và cải thiện kỹ thuật nuôi trồng, chế biến thủy sản để có sản phẩm đạt tiêu chuẩn tốt và ổn định.

## Chỉ tiêu kế hoạch của NAVICORP trong năm 2018

| Chỉ tiêu                | Kế hoạch 2018 (Tỷ đồng) |
|-------------------------|-------------------------|
| Tổng doanh thu          | 3.200                   |
| Tổng lợi nhuận sau thuế | 250                     |
| Cổ tức                  | 12%                     |





# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ, NGÀNH SẢN XUẤT, XUẤT KHẨU THỦY SẢN NĂM 2017

## Tình hình thế giới đang dần được ổn định

- Kinh tế thế giới sau khủng hoảng đang trải qua thời kỳ phục hồi 7 năm, từ đầu tài kinh tế thế giới cho tới các nước phát triển và mới nổi, các hoạt động kinh tế đều được ghi nhận khả quan hơn so với dự báo ban đầu.
- Về nền kinh tế lớn nhất thế giới, tăng trưởng kinh tế Mỹ được đánh giá là ngày càng vững chắc. Tại một cuộc họp hồi tháng 12/2017, Ủy ban thị trường mở liên bang (FOMC) thuộc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP của Mỹ trong năm 2017 và năm 2018 là 2,5%.
- Tại châu Âu, tốc độ tăng trưởng kinh tế của châu lục này đã bắt đầu bước vào mô hình tăng tốc mới. Tiêu dùng cá nhân duy trì xu thế tăng mạnh, kinh tế thế giới phục hồi ổn định, tỷ lệ thất nghiệp xuống thấp là những yếu tố bảo đảm cho kinh tế châu Âu tăng trưởng tốt hơn dự kiến.
- Trung Quốc là quốc gia được đánh giá là đã duy trì khả năng hồi phục phát triển và đã cải cách nhanh chóng. Giới chức nước này đã thực hiện một loạt các chính sách, biện pháp điều tiết nhằm giảm sự mất cân bằng kinh tế vĩ mô và hạn chế rủi ro tài chính mà không ảnh hưởng đáng kể đến tăng trưởng là quốc gia. Tính chung cả năm 2017, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc đạt nhịp độ tăng trưởng 6,9% so với năm trước đó, cũng là lần gia tăng đầu tiên kể từ năm 2010 đến nay.

## Tăng trưởng trong nước khả quan, dần phục hồi và phát triển trở lại

- Kinh tế tăng trưởng, trong đó kim ngạch xuất khẩu của nước ta tăng trưởng đáng kể khi đạt mức 213,77 tỷ USD (theo Tổng cục Thống kê) với 28 nhóm hàng hóa xuất khẩu trên 1 tỷ USD.
- Hoạt động nuôi trồng thủy sản năm 2017 đạt khá, nhất là nuôi tôm nước lợ và cá tra. Sản lượng thủy sản nuôi trồng cả năm ước tính đạt 3.835,7 nghìn tấn, tăng 5,2% so với năm 2016, trong đó cá đạt 2.694,3 nghìn tấn, tăng 4,2%.
- Các doanh nghiệp trong nước được khuyến khích đầu tư phát triển.

## Những thuận lợi điển hình cho Navico

- Đồng USD đang lên giá, kích thích việc xuất khẩu hàng hóa, cũng như gia tăng lợi nhuận từ các hợp đồng thanh toán bằng USD của doanh nghiệp.
- Nhu cầu nhập khẩu cá tra của Trung Quốc vẫn là rất lớn do giá cả của Việt Nam khá phù hợp. Navico đã tìm được đối tác nhập khẩu vào thị trường này từ đó ổn định được đầu ra cho sản phẩm. Phần lớn khách hàng Trung Quốc nhập khẩu cá tra để chế biến các món ăn nhanh trong nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể, kể cả suất ăn phục vụ các chuyến bay.

## Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Hợp nhất năm 2017 của Navico như sau:

| Chỉ tiêu kế hoạch         | Kế hoạch 2017 (Tỷ đồng) | Thực hiện 2017 (Tỷ đồng) | Thực hiện/Kế hoạch (%) |
|---------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------------|
| Doanh thu thuần           | 2.971                   | 2.949                    | 99,3%                  |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 122                     | 167                      | 136,9%                 |

**Kết quả thực hiện năm 2017** cho thấy công ty đã gần hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận vượt hơn 36% so với kế hoạch đã đề ra. Doanh thu đã đạt gần như 100% kế hoạch đặt ra đầu năm và tăng trưởng gần 5% so với thực hiện năm 2016. Trong năm 2017, sự tăng trưởng đột biến kết quả lợi nhuận có được là do Công ty đã tiến hành thoái vốn ở các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả, nên đã cắt giảm được phần lỗ hoạt động ở các công ty này chuyển sang. Bên cạnh đó, không thể phủ nhận những thành quả tích cực như:

- Các ngành sản xuất đã ngày càng chủ động theo sát mục tiêu đề ra, liên tục tìm kiếm các giải pháp thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao, tập trung khắc phục những yếu kém, nâng cao năng suất chất lượng.
- Kết quả trong năm qua, các đơn hàng xuất khẩu thực hiện khá tốt và đem lại lợi nhuận cao cho công ty bằng sự phối hợp tốt giữa các đơn vị từ khâu đầu triển khai đơn hàng đến khâu cuối trong quá trình thực hiện các đơn hàng.
- Tiếp tục nuôi cá nguyên liệu để đáp ứng được yêu cầu cá nguyên liệu cho nhà máy từ cung ứng sản lượng, an toàn, ổn định chất lượng và chi phí cạnh tranh được với giá cả thị trường.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến các cuộc họp phân tích, thảo luận chuyên sâu về những tồn tại và có giải pháp khắc phục nhanh, thỏa mãn tốt các yêu cầu khách hàng.
- Đội ngũ quản lý và công nhân viên tại các đơn vị ngày càng chủ động hơn trong nhiệm vụ được giao, luôn cải tiến đổi mới trong công việc..., góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu được giao.

Song song đầu tư cho hoạt động sản xuất hiện tại, công ty vẫn đang tiếp tục thoái vốn tại các dự án đầu tư vào công ty liên kết hoạt động không hiệu quả.

Công tác quản lý chất lượng sản phẩm: Năm qua, Navico đã triển khai và tổ chức tốt hệ thống đảm bảo chất lượng tại hai nhà máy chủ lực là nhà máy Nam Việt và nhà máy Ấn Độ Dương, thực hiện và đảm bảo ổn định chất lượng cho các đơn hàng xuất khẩu, đáp ứng tốt chất lượng hàng xuất xưởng.

Công tác kiểm soát chi phí và tiết kiệm chi phí luôn được các đơn vị nghiệp vụ kế toán, giao nhận, mua hàng, các ngành sản xuất ... quan tâm và theo sát tình hình chi phí trong hoạt động thông qua phân tích ngay những nguyên nhân làm chi phí tăng cao và giải pháp khắc phục tương ứng; kiểm soát tốt công việc giao nhận, xuất nhập hàng hóa ..., góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn trong sản xuất kinh doanh.

Trong quản lý, công ty luôn phát triển, khai thác và ứng dụng phần mềm ERP/công cụ quản lý sản xuất kinh doanh công ty, phân tích hiệu quả hoạt động và có các giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả.

Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành, tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do nhà nước quy định, lưu trữ, sắp xếp tốt các chứng từ, hồ sơ kế toán đáp ứng nhanh các yêu cầu kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước.



# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

## Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Chỉ đạo, giám sát, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Giám sát việc hoàn tất thủ tục, triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

## Đánh giá về Ban Tổng Giám đốc công ty

- Nhờ việc chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nam Việt, nên công tác quản trị và điều hành Công ty có sự thống nhất trong mục tiêu tối đa hóa giá trị cho cổ đông. Trong quá trình hoạt động, những tham mưu của Hội đồng quản trị đưa ra, Ban Tổng giám đốc đã triển khai một cách linh hoạt, tăng cường hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong chỉ đạo, điều hành Ban Tổng giám đốc luôn lấy hiệu quả kinh tế và lợi nhuận làm mục tiêu hành động, luôn sâu sát với công việc, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.
- Đội ngũ lãnh đạo có tư duy tổng hợp, phân tích tìm ra những nguyên nhân yếu kém và các giải pháp cải tiến, khắc phục kịp thời những hạn chế trong điều hành, ngăn chặn thất thoát thiệt hại cho công ty.
- Gương mẫu chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy định trong điều lệ Công ty, thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, luôn đi đầu trong các hoạt động phong trào, xứng đáng là tấm gương tốt cho cán bộ công nhân viên học tập. Trong năm tới, Ban Tổng giám đốc cần tiếp tục và duy trì phát huy những thế mạnh đó.
- Trong công tác điều hành, Ban Tổng giám đốc có tư duy sáng tạo, triển khai chương trình đánh giá cụ thể, chính xác năng lực từng cá nhân, tập thể, có phương án để nâng cao hiệu quả lao động, phối hợp giữa các phòng ban của Công ty.

## Kết quả đạt được

Mặc dù trong năm 2017 công ty đã gặp phải rất nhiều khó khăn về cạnh tranh và thị trường, Ban giám đốc đã lãnh đạo công ty thực hiện khá tốt nhiệm vụ kinh doanh, Công ty có lợi nhuận vượt 36% chỉ tiêu đề ra.

Navico đã tiến hành thành công việc phát hành cổ phiếu thường từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng nguồn vốn cổ phần lên mức 1.250.446.250.000 đồng.

## Các mặt tồn tại cần Ban Tổng giám đốc tập trung cải tiến trong thời gian tới

- Tích cực tìm kiếm thêm các đối tác, khách hàng mới để mở rộng thị trường.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra để đáp ứng các quy chuẩn của từng quốc gia mà Công ty xuất khẩu sang.

# CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Định hướng đối nội

- Chỉ đạo và giám sát Công ty thực hiện tốt các chỉ tiêu Đại hội cổ đông đề ra chỉ tiêu hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm 2018 như sau:
  - **Doanh thu: 3.200 tỷ đồng**
  - **Lợi nhuận sau thuế: 250 tỷ đồng**
- Đề ra các chính sách cổ tức hợp lý và ổn định cho các cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị có nhiệm vụ hoạch định các chiến lược tài trợ và đầu tư hợp lý, phù hợp với sức mạnh nội tại của doanh nghiệp và tình hình kinh tế trong nước và thế giới, luôn đặt mục tiêu tối đa hóa giá trị doanh nghiệp lên hàng đầu.
- Chuẩn bị các nguồn lực cho hoạt động Công ty, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục cải tiến, tìm giải pháp khắc phục các tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động công ty, làm cơ sở cho sự phát triển công ty trong các năm kế tiếp.
- Thường xuyên soát xét quy chế quản trị nội bộ và nâng cao hiệu quả thực hiện quản trị công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

## Định hướng đối ngoại

- Mở rộng quan hệ đối ngoại tìm kiếm các giải pháp, các chương trình hợp tác, học hỏi các mô hình sản xuất kinh doanh tiên tiến... để nâng cao hiệu quả hoạt động công ty.
  - Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng: Nâng cao ý thức trách nhiệm với cộng đồng xã hội cho mỗi cá nhân bằng việc tăng cường công tác tuyên truyền, dán băng rôn nội dung bảo vệ môi trường. Tích cực tiết kiệm điện và nước. Tham gia hưởng ứng Tuần lễ quốc gia vì môi trường, Giờ Trái đất... Kêu gọi CBCNV ủng hộ đồng gia đình nghèo, học sinh vượt khó học giỏi, gia đình có công với cách mạng...
- Sau một năm hoạt động, với những kinh nghiệm, kết quả đạt được và cũng sự nỗ lực, nhiệt huyết, luôn cố gắng học hỏi, không ngại khó khăn của ban lãnh đạo công ty cùng đội ngũ tập thể CNV đã ngày càng đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường. Với các dự báo về những thuận lợi của nền kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2018 thì hội đồng quản trị và đội ngũ nhân viên cam kết nỗ lực hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2018 này.







**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên       | Chức vụ   | Số lượng CP năm giữ | Tỷ lệ sở hữu/VĐL |
|-----|-----------------|---|---------------------|------------------|
| 1   | Doãn Tới        | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc                      | 56.905.000          | 45,5%            |
| 2   | Nguyễn Duy Nhứt | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc              | 19.000              | 0,015%           |
| 3   | Đỗ Lập Nghiệp   | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc                | 19.000              | 0,015%           |
| 4   | Doãn Chí Thanh  | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối kinh doanh         | 17.100.000          | 13,68%           |
| 5   | Doãn Chí Thiên  | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối kinh doanh thức ăn | 17.100.000          | 13,68%           |
| 6   | Trần Minh Cảnh  | Thành viên HĐQT                                       | 0                   | 0%               |

\* Thông tin thành viên HĐQT đã nêu ở phần thông tin của Ban điều hành.

## Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời nhằm đảm bảo hiệu quả việc thực hiện các Nghị quyết đã được thông qua của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Giám sát việc hoàn tất thủ tục, triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Các nghị quyết của HĐQT

| STT | Số nghị quyết | Ngày       | Nội dung   |
|-----|---------------|------------|--|
| 1   | 20/NQ-HĐQT    | 03/03/2017 | Chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vùng nuôi Bình Thạnh 1   |
| 2   | 26/QĐ-HĐQT    | 23/05/2017 | V/v phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu   |
| 3   | 30/BBH-HĐQT   | 26/06/2017 | Thông qua đề nghị vay vốn của công ty Cổ phần Nam Việt tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN CN Bắc An Giang.   |
| 4   | 34/NQ-HĐQT    | 24/07/2017 | V/v Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.   |
| 5   | 40/NQ-HĐQT    | 16/08/2017 | V/v thông qua việc vay vốn ngắn hạn, phát hành bảo lãnh và các hình thức tài trợ thương mại khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh An Giang. |





# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT

## Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

| STT | Họ và tên        | Chức vụ                  | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|------------------|--------------------------|--------------------|--------------|
| 1   | Dương Minh Phong | Trưởng Ban Kiểm soát     | 444                | 0,0004%      |
| 2   | Nguyễn Văn Bảy   | Thành viên Ban Kiểm soát | 0                  | 0%           |
| 3   | Lê Thị Tuyết Mai | Thành viên Ban Kiểm soát | 0                  | 0%           |

Ban kiểm soát có 3 người đều tốt nghiệp đại học, có kinh nghiệm vì đã trải qua quá trình làm việc trong nhiều năm tại doanh nghiệp nên có đủ năng lực và làm việc hiệu quả vì có phân công hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình kiểm tra giám sát tại Công ty.

Những thuận lợi và khó khăn khi làm việc của Ban Kiểm soát:

- **Về thuận lợi:** Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tạo điều kiện khi Ban Kiểm soát có lịch kiểm tra với các phòng ban công ty. Trên cơ sở đó, các đơn vị phòng ban cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu.
- **Về khó khăn:** Không có

## Hoạt động của Ban Kiểm soát

### Công tác đã thực hiện

Chương trình hoạt động của BKS trong năm 2017 là tiến hành họp để xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS trong năm, trong đó có phân công công việc đảm trách của từng thành viên BKS, cụ thể như sau:

- Giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh nhằm bảo đảm công ty hoạt động đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện, chấp hành quy định của các phòng ban.
- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
- Góp ý các vấn đề thiếu sót trong quy trình kiểm soát nội bộ tại các phòng ban, đề xuất các giải pháp cải thiện những thiếu sót trong quy trình.

### Công tác chưa thực hiện

Nhìn chung, trong năm 2017, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định; cơ bản hoàn thành nhiệm vụ, các thành viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

## Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

| CHỈ TIÊU                 | Kế hoạch năm 2017 | Thực hiện năm 2017 | Kết quả thực hiện / kế hoạch |
|--------------------------|-------------------|--------------------|------------------------------|
| Doanh thu thuần bán hàng | 2.971             | 2.949              | 99,3%                        |
| Lợi nhuận trước thuế     | 122               | 167                | 136,9%                       |

### Đặc điểm chính:

- Doanh thu thuần đạt 2.949 tỷ đồng so với kế hoạch tỷ lệ hoàn thành đạt 99,3%. Nhưng khi so sánh về tốc độ tăng trưởng về doanh thu so với năm 2016 thì nhiều hơn 129,7 tỷ đồng và có tỷ lệ tăng trưởng 4,6% cho năm 2017 so với năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 đạt 167 tỷ đồng. So với kế hoạch đặt ra đầu năm, Công ty đã xuất sắc vượt kế hoạch 36%.

### Lao động và tiền lương

| Số TT | Chỉ tiêu chủ yếu     | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2016 | Thực hiện năm 2017 | % 2017/2016 |
|-------|----------------------|-------------|--------------------|--------------------|-------------|
| 1     | Lao động bình quân   | người       | 5.315              | 3.822              | -28,1%      |
| 2     | Tiền lương bình quân | 1.000đ/n/th | 4.800.000          | 5.400.000          | 12,5%       |

## Đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017

Trên cơ sở nội dung các Nghị quyết ĐHCĐ, Hội đồng quản trị Công ty đã cho tổ chức triển khai thực hiện trong toàn công ty. Khi có những vấn đề quan trọng của công ty ngoài thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã cho tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của tất cả cổ đông có sự giám sát của Ban kiểm soát bảo đảm tuân thủ đúng thể thức quy định.

Các phiên họp hội đồng quản trị có mời trưởng ban Ban kiểm soát tham dự đầy đủ.

Nhìn chung, Hội đồng công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng quản trị theo điều lệ công ty, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị Công ty theo đúng pháp luật.

## Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đề ra kế hoạch năm 2018 là tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ như: hợp tác, hỗ trợ cùng với HĐQT, BGD công tác triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

Tiếp tục kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh nhằm bảo đảm công ty hoạt động đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Góp ý các vấn đề thiếu sót trong quy trình kiểm soát nội bộ tại các phòng ban, đề xuất các giải pháp cải thiện những thiếu sót trong quy trình.



# CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

## Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân                   | Mối liên hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Giao dịch  |
|-----|--|-----------------------------------|---------------------------------|--|
| 1   | Doãn Tới                               | Chủ tịch HĐQT                     | Trong năm 2017                  | Cho công ty vay  |
| 2   | Dương Thị Kim Hương                    | Phó Tổng Giám đốc                 | Trong năm 2017                  | Cho công ty vay  |
| 3   | Công ty TNHH MTV Ấn Độ Dương           | Công ty con                       | Trong năm 2017                  | Gia công cho công ty. Mua bán thành phẩm, hàng hóa vật tư với công ty. |
| 4   | Công ty Cổ phần Rau Quả Nông Trại Xanh | Công ty liên kết                  | Trong năm 2017                  | Mua bán hàng hóa vật tư với công ty.                                   |
| 5   | Công ty TNHH Đại Tây Dương             | Công ty cùng chủ đầu tư           | Trong năm 2017                  | Chuyển nhượng cổ phần của công ty DAP 2 do công ty nắm giữ.            |
| 6   | Công ty TNHH TMDV Navifeed             | Công ty cùng chủ đầu tư           | Trong năm 2017                  | Mua bán thức ăn thủy sản   |

## Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ                     | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)             |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
|     |                           |  | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |  |
| 1   | Doãn Tới                  | Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc                 | 29.950.000                | 45,38     | 56.905.000                 | 45,51     | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 2   | Nguyễn Duy Nhứt           | Phó chủ tịch HĐQT- Phó Tổng Giám đốc         | 10.000                    | 0,02      | 19.000                     | 0,02      | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 3   | Lê Thị Lan Hương          | Vợ Phó Chủ tịch HĐQT- P.TGD Nguyễn Duy Nhứt  | 7.600                     | 0,01      | 14.440                     | 0,01      | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 4   | Đỗ Lập Nghiệp             | Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc           | 10.000                    | 0,02      | 19.000                     | 0,02      | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 5   | Doãn Chí Thanh            | Thành viên HĐQT- Giám đốc khối kinh doanh    | 9.000.000                 | 13,64     | 17.100.000                 | 13,68     | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 6   | Doãn Chí Thiên            | Thành viên HĐQT- Giám đốc kinh doanh thức ăn | 9.000.000                 | 13,64     | 17.099.999                 | 13,68     | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 7   | Dương Minh Phong          | Trưởng Ban kiểm soát                         | 234                       |           | 444                        |           | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |





# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Nam Việt đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo Website: [www.navicorp.com.vn](http://www.navicorp.com.vn)

## XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT

AN GIANG, NGÀY 04 THÁNG 4 NĂM 2018

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

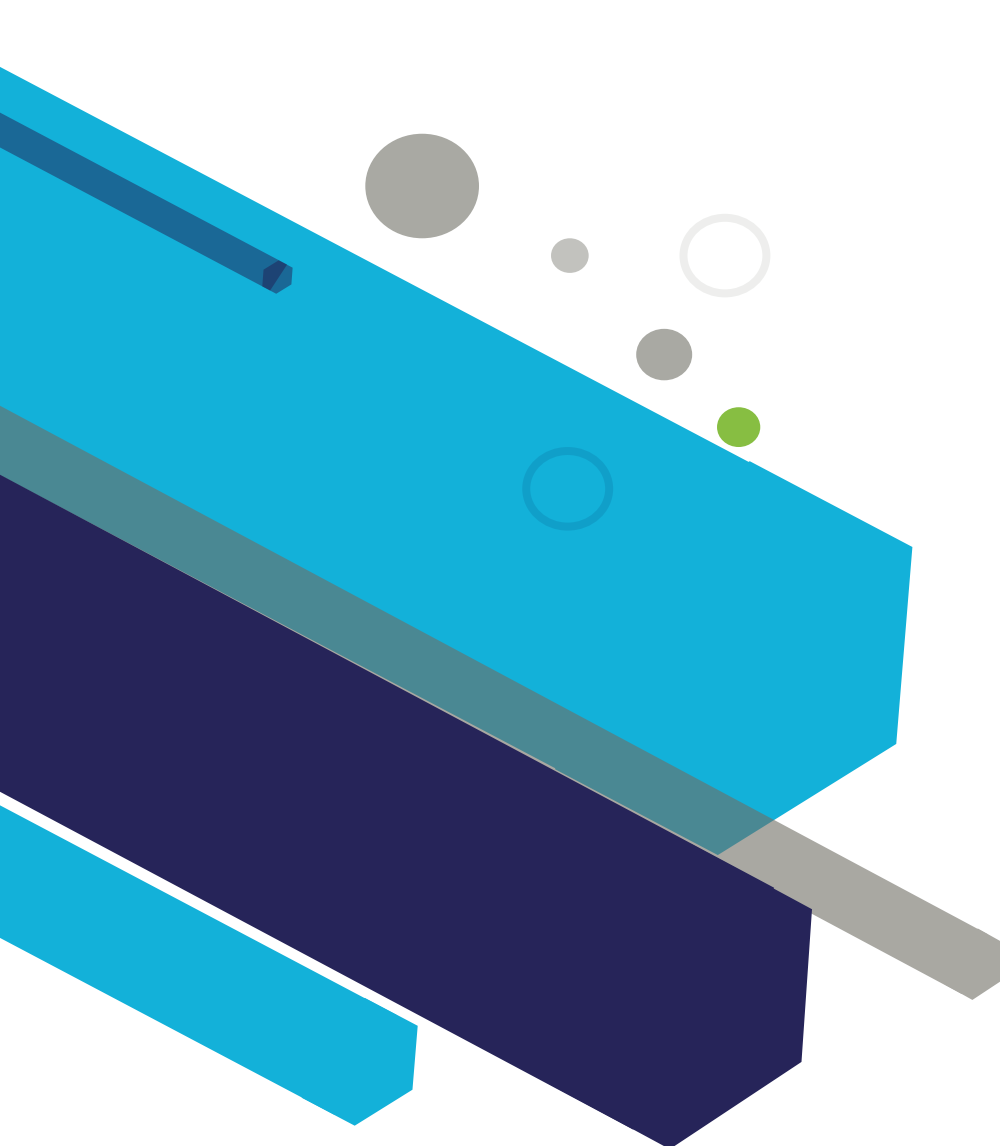
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN DUY NHỨT







CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT



19D Trần Hưng  
Đạo, Phường Mỹ  
Quý, Thành phố  
Long Xuyên, An  
Giang



Telephone  
(0296) 834 065  
Fax:  
(0296) 634 054



E-mail:  
[www.navicorp.com.vn](http://www.navicorp.com.vn)